

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH HÀ
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2021/HS-ST

Ngày: 13-7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Ngọc Thành và bà Nguyễn Thị Bình.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Thùy Dương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Tiến Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 13/7/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2021/TLST-HS ngày 31/5/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2021/QĐXXST-HS ngày 01/7/2021, đối với bị cáo:

- **NGUYỄN VĂN T** sinh năm 1998 tại thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn C, xã Q, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Bùi Thị X (đã chết); mẹ kế bà Bùi Thị T; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa của bị cáo: Bà Ngô Thị Xuân Thu, Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hải Dương; có mặt.

- Bị hại: Bà Lê Thị T sinh năm 1932 (đã chết); sinh quán: Thôn V, xã T, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Ông Hoàng Quang Đ sinh năm 1958; vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

+ Bà Hoàng Thị D sinh năm 1962; vắng mặt.

+ Bà Hoàng Thị L sinh năm 1965; vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

+ Ông Hoàng Quang Th sinh năm 1968; vắng mặt.

+ Bà Hoàng Thị L sinh năm 1973; vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn V2, xã T, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

+ Bà Hoàng Thị S sinh năm 1975; vắng mặt.

Địa chỉ: xã T, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Hoàng Quang Đ sinh năm 1958 - địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Đỗ Văn S sinh năm 1987 - địa chỉ: Thôn C1 xã Q1 huyện An Lão, TP Hải Phòng; có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Đức B sinh năm 1986 - địa chỉ: Xã T3 huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

+ Chị Bùi Thị Th 1991 - địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T không có giấy phép lái xe ô tô theo quy định. Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 13/01/2021 tại khu vực công trình cầu Q, xã T, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, T quan sát trên mặt đê có đóng đất làm vương lối đi, T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 14C-183.91 (xe ô tô thuộc sở hữu của anh Đỗ Văn S, để gần đó, không có ai trông coi) lên mặt đê sông V (mục đích để di chuyển đóng đất đi nơi khác) đến km6 + 200, thôn V, xã T thì đỗ xe lại. Đây là đoạn đường đê cấp IV, mặt đê trải sỏi, đá gồ ghề, không bằng phẳng rộng 330cm, hai bên mép đê là bờ cỏ, mỗi bên rộng 150cm thấp hơn mặt đê; bên trái theo hướng từ xã T2 về phà Q có lối đi rộng 300cm xuống nhà bà Lê Thị T; bên phải có lối đi vào khu dân cư xóm 8, thôn V, xã T rộng 1500cm. Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 13/01/2021 anh Nguyễn Đức B điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 15C-272.91 đi ngược chiều đến gần nơi T đỗ xe ô tô biển kiểm soát 14C-183.91 và phát tín hiệu còi; thấy vậy T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 14C-183.91, vào số lùi, di chuyển hướng phà T2, xã T về xã T2 để tránh xe ô tô biển kiểm soát 15C-272.91. Khi T lùi xe ô tô được khoảng 02m do không quan sát phía sau, không làm chủ được tốc độ nên thành xe bên trái đã va chạm vào người bà Lê Thị T đang đi bộ trên đê, làm bà T ngã ra mặt đê nên phần bánh ngoài bên trái xe ô tô do T điều khiển chèn, đè lên người bà T. Hậu quả bà T chết, do đa chấn thương.

Kết luận giám định pháp y số 320/GĐPY ngày 18/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận nguyên nhân chết của bà Lê Thị T: Do đa chấn thương, vết thương (vết thương thông khoang bụng, vỡ xương chậu, gãy xương sườn hai bên).

Tại bản Cáo trạng số 31/CT-VKS, ngày 31/5/2021 VKSND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Văn T về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo và người bào chữa đều thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo, xin giảm nhẹ hình phạt, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo do bị cáo thuộc hộ gia đình cận nghèo. Người bào chữa của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX) áp dụng Điều 54, 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng hình phạt án treo.

Tại Đơn đề nghị, người đại diện hợp pháp của bị hại đồng thời là người đại diện theo ủy quyền ông Hoàng Quang Đ xác định: Về trách nhiệm dân sự trong vụ án giữa bị cáo và phía bị hại đã giải quyết xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo T từ 39 tháng đến 42 tháng tù, thời hạn tính từ ngày thi hành án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên; VKSND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về chứng cứ xác định bị cáo Nguyễn Văn T có tội và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, kết quả khám nghiệm hiện trường, các dấu vết để lại trên phương tiện giao thông, kết luận giám định pháp y, các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Hồi 16 giờ 20 phút ngày 13/01/2021 tại km 6 + 200 mặt đê sông V thuộc thôn V, xã T, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương - Nguyễn Văn T không có giấy phép lái xe ô tô theo quy định, điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 14C-183.91 do không chú ý quan sát phía sau khi lùi xe, không làm chủ được tốc độ nên đã để thành xe bên trái xe ô tô va chạm vào người bà Lê Thị T đang đi bộ trên đê, làm bà T ngã ra mặt đê nên phần bánh ngoài bên trái xe ô tô do T điều khiển đã chèn, đè lên người bà Tam, hậu quả làm bà T bị chết.

Xét hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Trong khi đó bị cáo

là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết được bản thân mình không có giấy phép lái xe ô tô theo quy định nhưng lại tự ý điều khiển xe ô tô tham gia giao thông không chú ý quan sát, không làm chủ được tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn nên đã va chạm với bà Lê Thị T; hậu quả làm bà T chết. Như vậy, bị cáo T là người có lỗi trong việc gây tai nạn, hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 16 của Luật Giao thông đường bộ và đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Như vậy Cáo trạng của VKSND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX thấy rằng: Bị cáo T là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; trong vụ án này, bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra và được người đại diện hợp pháp của bị hại đồng thời là người đại diện theo ủy quyền là ông Đ đề nghị giảm nhẹ hình phạt, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo xuất trình giấy tờ về tham gia quân đội, tuy giấy tờ này không phải là tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nhưng cũng đã thể hiện ý thức trách nhiệm công dân, nên HĐXX sẽ cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. HĐXX thấy rằng bị cáo phạm tội với lỗi vô ý nhưng thuộc trường hợp rất nghiêm trọng; bên cạnh đó thời gian qua tại địa bàn của địa phương số vụ vi phạm quy định về tham gia giao thông có chiều hướng gia tăng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo biết chấp hành pháp luật đồng thời phòng ngừa chung. Do vậy, không có căn cứ cho bị cáo được hưởng hình phạt tù cho hưởng án treo như lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo.

[4]. Về hình phạt bổ sung: HĐXX không áp dụng đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo T đã thỏa thuận, bồi thường trách nhiệm dân sự cho gia đình bị hại. Đại diện hợp pháp của bị hại đồng thời là người đại diện theo ủy quyền ông Đ xác định phân trách nhiệm dân sự đã tự thỏa thuận, giải quyết xong, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác, nên không đặt ra để giải quyết.

[6]. Về vật chứng: Đối với xe ô tô biển kiểm soát 14C-183.91 của anh Đỗ Văn S. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương đã trả lại cho anh S e ô tô, các giấy tờ liên quan; anh S đã nhận lại và không đề nghị gì, nên không đặt ra đề giải quyết.

[7]. Về án phí: Bị cáo T phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, do bị cáo thuộc hộ gia đình cận nghèo, nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn T được miễn 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của bị hại đồng thời là người đại diện theo ủy quyền được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo nội dung có liên quan, trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Hà;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo; người bào chữa của bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại đồng thời là người đại diện theo ủy quyền;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Tuấn